TÒA ÁN NHÂN DÂN **TP. PHAN RANG – THÁP CHÀM** **TỈNH NINH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 98/2021/HS-ST
Ngày: 15/6/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHAN RANG - THÁP CHÀM
TỈNH NINH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nga

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lê Huỳnh Sinh

Bà Nguyễn Thị Hồng Lam

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hữu Trung – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Đào Nhã Tưởng - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 38/2021/TLST-HS ngày 05 tháng 3 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 87/2021/QĐXXST-HS ngày 18/5/2021 đối với bị cáo:

Hà Đình Đ, sinh năm 1993 tại Nghệ An; Nơi cư trú: Thôn LS1, xã CN, huyện TN, tỉnh Ninh Thuận; Nghề nghiệp: Làm thủy sản; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Hà Đình T và bà Nông Thị H; Vợ Trần Thị Thương và 01 con.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 07/12/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, tỉnh Ninh Thuận (có mặt).

Bị hại: Ông Trần N, sinh năm 1978 (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường TT, TP. P, tỉnh Ninh Thuận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Bùi Minh V, sinh năm 1975 (có đơn xin xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: Khu phố 6, phường TS, TP. P, tỉnh Ninh Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tháng 8 năm 2018, Hà Đình Đ mua xe ô tô hiệu CHEVROLET COLORADO, biển số 85C -045.11 và thế chấp cho Ngân hàng L chi nhánh Ninh Thuận. Do Đ nợ tiền của ông Trần N nên ngày 04/01/2019, Đ bán xe ô tô trên cho ông N với giá

340.0000.000 đồng. Trong số tiền mua xe, ông N trừ tiền Đ nợ là 150.000.000 đồng, số tiền 190.000.000 đồng là tiền Đ nợ Ngân hàng L chi nhánh Ninh Thuận để mua xe, ông N sẽ tiếp tục trả cho Ngân hàng L số tiền này đồng thời ông N đã thông báo cho Ngân hàng L biết sự việc thỏa thuận mua bán xe như trên. Ông Trần N đã thực hiện nghĩa vụ trả hết số tiền này cho ngân hàng Liên Việt. Sau đó, do có nhu cầu sử dụng xe nên Đ đã thuê lại xe ô tô biển số 85C- 045.11 từ ông N với số tiền 12.000.000 đồng/ tháng để làm phương tiện đi lại. Trong thời gian thuê xe, ngày 04/5/2020, Đ thế chấp xe ô tô biển số 85C-045.11 cho tiệm cầm đồ Minh V với số tiền 150.000.000 đồng để sử dụng cá nhân hết. Sau khi Đ thế chấp xe, ông N phát hiện và yêu cầu Đ trả xe nhưng Đ không trả nên ông N trình báo cơ quan công an.

Tại phiên tòa bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung vụ án đã nêu.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 98/KLTS ngày 22/9/2020, Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố P đã kết luận: xe ô tô hiệu Chevrolet Colorado, biển số 85C -045.11, có trị giá là 275.000.000 đồng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có ý kiến, hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số 44/CT-VKSPRTC ngày 05/3/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, truy tố bị cáo Hà Đình Đ về tội *"Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"* theo khoản 3 Điều 175 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa sơ thẩm đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm giữ nguyên quyết định truy tố: Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hà Đình Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản"; áp dụng: khoản 3 Điều 175; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Hà Đình Đ từ 03 đến 04 năm tù.

Bị cáo không tranh luận, lời nói sau cùng: Bị cáo nhận thức được hành vi sai trái của mình và cảm thấy rất ăn năn, hối cải, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ được thu thập trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Ngày 04/5/2020, sau một thời gian thuê xe ô tô biển số 85C-

045.11 trị giá 275.000.000 đ (Hai trăm bảy mươi lăm triệu đồng) của anh Trần N để làm phương tiện đi lại, Hà Đình Đ đã nảy sinh ý định chiếm đoạt và mang xe ô tô đi cầm cố lấy tiền tiêu xài. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản" theo quy định tại khoản 3 Điều 175 của Bộ luật Hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phan Rang - Tháp Chàm truy tố bị cáo Hà Đình Đ về tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là trái pháp luật nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Do đó, để có tác dụng giáo dục bị cáo đồng thời nhằm đấu tranh phòng chống tội phạm chung, cần có mức hình phạt, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Hà Đình Đ là người có nhân thân tốt, chưa từng có tiền án, tiền sự. Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự không có. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra cũng như tại phiên sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã tích cực tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo, bị cáo là lao động chính trong gia đình. Đây là các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, khi lượng hình hội đồng xét xử cũng cần xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Do bị cáo có hai tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự nên Hội đồng xét xử áp dụng Điều 54 Bộ luật Hình sự để quyết định hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng đối với bị cáo Hà Đình Đ.

[5] Về xử lý vật chứng: 01 (một) xe ô tô hiệu Chevrolet Colorado, màu trắng xám, BKS 85C -045.11; số máy A9JG-131481003, số khung MMM148MH0DH694465 cơ quan điều tra đã trả lại cho chủ sở hữu là anh Trần N là đúng quy định của pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Trần N đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì khác, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Bùi Minh V đã nhận lại toàn bộ số tiền 150.000.000 đồng và không có yêu cầu gì khác nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Đối với ông Bùi Minh V là chủ tiệm cầm đồ Minh V, khi nhận cầm cố xe ô tô 85C-045.11, ông V không biết Hà Đình Đ đã bán ô tô cho ông Trần N nên không bị xử lý là có cơ sở.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 175, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Hà Đình Đ phạm tội "Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản".

Xử phạt: Bị cáo Hà Đình Đ 03 (ba) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam 07/12/2020.

Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự 2015; Điều 23 và Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Hà Đình Đ phải chịu: 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt, có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Ninh Thuận;
- VKSND TP. PR-TC;
- Công an TP.PR-TC;
- Chi cục THADS TP. PR-TC;
- Sở Tư pháp tỉnh Ninh Thuận;
- Bị cáo; bị hại;
- Người có QLNVLQ;
- Lưu án văn, hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Nga